

Số 0 7 5 / CBTT - HĐQT

Hà nội, ngày 01 tháng 4 năm 2026

CÔNG BỐ THÔNG TIN TRONG THỜI HẠN 24 GIỜ

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán nhà nước,
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội.

Công ty: **Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.**

Trụ sở chính: Tổ 12 Xã Thụ Lâm - Thành phố Hà Nội – Việt Nam.

Điện thoại: 0243 8833247 Fax: 0243 9689871

Người thực hiện công bố thông tin: *Phạm Đức Khiêm*

Chức vụ: Giám đốc Công ty.

Địa chỉ: Công ty cổ phần Sản xuất và Kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI.

Điện thoại: (di động, cơ quan, nhà riêng)

DD: 0913 323 055 Cơ quan: 0243 968 6829

Nội dung thông tin công bố:

- (1). Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- (2). Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026;
- (3) Các báo cáo, tờ trình đã biểu quyết thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.
- (4) Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty (sửa đổi)
- (5). Địa chỉ trang Website đăng tải thông tin của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI: <http://www.vttbvietchinh-vvmi.com.vn>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung thông tin đã công bố./.

1.Nơi nhận:

- Như kính gửi
- Lưu VT, HĐQT(Ch.2)

2.Tài liệu đính kèm:

- BB Đại hội ĐCĐTN năm 2026;
- NQ Đại hội ĐCĐTN năm 2026;
- Báo cáo của Giám đốc Công ty;
- Báo cáo của Hội đồng quản trị;
- Báo cáo của Ban kiểm soát ;
- Tờ trình phê duyệt kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm 2025; phương án phân phối lợi nhuận năm 2025
- Tờ trình thông qua phương án vay vốn phục vụ HĐSXKD năm 2026;
- Tờ trình chi trả thù lao HĐQT, BKS năm 2025; KH năm 2026;
- Tờ trình lựa chọn đơn vị kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC năm 2026;
- Tờ trình kế hoạch SXKD, kế hoạch ĐT xây dựng, kế hoạch tuyển dụng LĐ năm 2026;
- Tờ trình đồng ý để GD ký kết các HĐ kinh tế với Người liên quan theo điều 167 luật DN.
- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty;
- Tờ trình bầu thay thế thành viên HĐQT, BKS NK 2025-2030;

Đại diện tổ chức

Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT

(Ký, ghi rõ họ tên, chức vụ, đóng dấu)



Phạm Đức Khiêm

Số 0074 /BB-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 01 tháng 4 năm 2026

BIÊN BẢN
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH VTTB -VVMI

Hôm nay vào hồi 8h00' ngày 01/04/2026 tại trụ sở Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty đã được tổ chức trọng thể.

I/- Thành phần tham dự đại hội gồm có:

Các ông, bà là thành viên Hội đồng quản trị; Ban kiểm soát công ty và 33 vị đại biểu(cổ đông hoặc người đại diện) sở hữu và đại diện cho 1 143 079 cổ phần/1.250.000 cổ phần, bằng 91,447% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

(Có danh sách cổ đông tham dự Đại hội kèm theo)

- **Chủ tọa đại hội:** Ông Nguyễn Văn Dũng - Chủ tịch HĐQT Công ty.

- **Ban kiểm tra tư cách cổ đông:**

- | | |
|-----------------------|---------------------------------|
| 1. Ông: Tô Toàn Thắng | - Cổ đông Công ty - Trưởng ban |
| 2. Bà: Bùi Phương Anh | - Cổ đông Công ty - Thành viên |
| 3. Bà Vũ Thị Linh | - Cổ đông Công ty - Thành viên. |

- **Báo cáo thẩm tra tư cách cổ đông.**

Đại hội nghe ông Tô Toàn Thắng - Thay mặt Ban kiểm tra tư cách đại biểu đọc báo cáo thẩm tra tư cách đại biểu và công bố có 33 vị đại biểu, sở hữu và đại diện cho 1 143 079 cổ phần/1.250.000 cổ phần, bằng 91,447 % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội. Theo quy định đại hội đã đủ điều kiện để tiến hành.

II/- Nội dung Đại hội:

1. Thông qua giới thiệu thư ký ghi chép tại đại hội; Ban kiểm phiếu Đại hội:

a/ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội thống nhất giới thiệu bà Lê Thị Kim Chi - Thư ký Công ty làm thư ký Đại hội.

b/ 100% số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự tại Đại hội thống nhất giới thiệu Ban kiểm phiếu Đại hội gồm các ông/bà sau:

- | | |
|----------------------|---------------------------------|
| - Bà Nguyễn Thị Hằng | - Cổ đông Công ty - Trưởng ban |
| - Ông Trần Văn Thắng | - Cổ đông Công ty - Thành viên |
| - Ông Phạm Đức Nghĩa | - Cổ đông Công ty - Thành viên; |

2. Thông qua chương trình đại hội.

- Đại hội nghe ông Nguyễn Văn Dũng – Chủ tọa Đại hội đọc chương trình đại hội, và biểu quyết thông qua chương trình Đại hội.

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100 %.

3. Thông qua Quy chế tổ chức Đại hội.

- Đại hội nghe ông Phạm Đức Trung – thành viên HĐQT đọc Quy chế tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 và đại hội biểu quyết thông qua.

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100 %.

4. Đại hội nghe trình bày các báo cáo, các tờ trình sau:

- Báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025, định hướng nhiệm vụ năm 2026 do ông Nguyễn Văn Dũng chủ tịch HĐQT Công ty trình bày.

- Báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026, giải pháp thực hiện do ông Phạm Đức Khiêm - Thành viên HĐQT, Giám đốc công ty trình bày.

- Báo cáo giám sát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 do Bà Trần Thu Hương trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày.

- Tờ trình xin phê duyệt kết quả SXKD và báo cáo tài chính năm, phương án phân phối lợi nhuận năm 2025 do Bà Bùi Phương Anh Kế toán trưởng Công ty trình bày.

- Tờ trình thông qua phương án vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 do Bà Bùi Phương Anh Kế toán trưởng Công ty trình bày.

- Tờ trình thông qua chi trả thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025, kế hoạch chi trả thù lao năm 2026 do bà Trần Thu Hương trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày.

- Tờ trình v/v ủy quyền cho HĐQT lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty do bà Trần Thu Hương trưởng Ban kiểm soát Công ty trình bày.

- Tờ trình thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2026 do Ông Phạm Đức Khiêm TV HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày.

- Tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch của Công ty với những đối tượng có lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 167 - Luật Doanh nghiệp do Ông Phạm Đức Khiêm TV HĐQT Công ty trình bày.

- Tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty do ông Nguyễn Văn Dũng chủ tịch HĐQT Công ty trình bày.

- Tờ trình thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 do ông Nguyễn Văn Dũng chủ tịch HĐQT Công ty trình bày.

- Tờ trình thông qua bầu thay thế thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030 do ông Nguyễn Văn Dũng chủ tịch HĐQT Công ty trình bày.

5. Đại hội tiến hành thảo luận:

Các cổ đông nhất trí với toàn bộ nội dung các báo cáo, phương hướng hoạt động, giải pháp thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2026.

III/ Đại hội đã biểu quyết thông qua từng vấn đề như sau:

1/ Thông qua các báo cáo:

a/ Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026;

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

b/ Thông qua kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2025 cụ thể như sau:

* Kết quả thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025		Tỷ lệ % so với NQ
			NQ	Thực hiện	
I	Chỉ tiêu hiện vật tiêu thụ				
1	Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	12 880 000	14 769 500	115
2	Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	Kg	2 821 000	3 831 718	136
+	Sản lượng quy đổi	M2	1 550 000	2 189 014	141
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	299 266	353 988	118
1	Doanh thu sản xuất	Tr.đ	213 112	217 419	102
2	Doanh thu kinh doanh	Tr.đ	84 108	132 655	158
3	Doanh thu khác	Tr.đ	2 046	3 914	191
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2 600	4 047	156
IV	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ	Tr.đ	1 295	344	27
V	Đầu tư TSCĐ	Tr.đ	12 630	1 715	14
1	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống PCCC	Tr.đ	9 600	0	0
2	Dự án đầu tư xe tải 15 tấn	Tr.đ	2 280	1 715	75
3	Dự án ĐTXD hệ thống xử lý nước thải	Tr.đ	750	0	0
VI	Nộp NSNN		2 779	5 326	192
VII	Lao động và thu nhập				
1	Lao động bình quân năm	Người	144	130	90
2	Tiền lương bình quân 1CNV	Tr.đg/ng/thg	10,5	17,03	162

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100 %.

c/ Thông qua báo cáo giám sát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026;

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

2/ Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 cụ thể: (Có báo cáo tài chính sau kiểm toán kèm theo)

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu năm 2025	Đồng	353 988 322 055
2	Lợi nhuận trước thuế	”	4 046 689 469
3	Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	”	219 130 000
4	Tổng lợi nhuận tính thuế	”	4 265 819 469

5	Nộp thuế TNDN	”	856 315 894
6	Lợi nhuận sau thuế	”	3 190 373 575
7	Lợi nhuận phân phối	”	3 190 373 575

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

3/ Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2025 cụ thể:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng
Lợi nhuận trước thuế	4 046 689 469
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	856 315 894
Lợi nhuận sau thuế	3 190 373 575
Phân phối lợi nhuận	
- Chi trả cổ tức(16%)	2 000 000 000
- Lợi nhuận còn để trích lập các quỹ	1 190 373 575
+ Quỹ khen thưởng	294 247 972
+ Quỹ phúc lợi	686 578 603
+ Quỹ thưởng viên chức quản lý	209 547 000

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

4/ Thông qua phương án vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 và đồng ý để Giám đốc công ty ký kết các giấy tờ vay vốn và hồ sơ liên quan tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh Đông Anh như sau:

* Mục đích vay: - Vay ngắn hạn + bảo lãnh, LC + Trung dài hạn: 70 tỷ đồng
Thời gian duy trì hạn mức: 01 năm kể từ ngày Ngân hàng ký hợp đồng tín dụng.

Hình thức đảm bảo: Tín chấp

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

5/ Thông qua quyết toán thù lao cho thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2025; Kế hoạch chi trả thù lao thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát năm 2026.

a. Tổng giá trị quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 là:
337 248 000 đồng (Ba trăm ba mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng chẵn)

Trong đó:

+ Thù lao HĐQT: 171 072 000đồng

+ Thù lao BKS: 166 176 000đồng

b. Mức trả thù lao cho các thành viên HĐQT và BKS năm 2026 như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng
1	Chủ tịch HĐQT	4 320 000 đồng
2	Thành viên HĐQT	3 780 000 đồng
3	Trưởng ban kiểm soát	3 980 000 đồng
4	Thành viên BKS	3 780 000 đồng

Đây là mức tối thiểu, trong năm căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh nếu tiền lương của các Người quản lý công ty(NQL) được quyết toán tăng thì mức chi trả thù lao sẽ tăng tương ứng, nhưng mức chi tối đa không quá 20% mức tiền lương của NQL.

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

6/ Thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT Lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua danh sách và ủy quyền cho HĐQT đứng ra lựa chọn một đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty. (danh sách 03 đơn vị kiểm toán kèm theo)

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

7/ Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 cụ thể như sau.

- Chỉ tiêu sản xuất kinh doanh năm 2026.

a/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính sau:

*** Nhiệm vụ kế hoạch năm 2026:**

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Năm 2026
I	Hiện vật chủ yếu		
1	SX, Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	15 000 000
2	SX, Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	Kg	3 760 000
3	Lao động bình quân	Người	172
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Tổng doanh thu thuần	Tr.đg	348 609
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đg	3 530
3	Thuế TNDN	Tr.đg	706
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	2 824
5	Nộp NSNN (Số phải nộp)	Tr.đg	3 275
6	Lương BQ/người/tháng	1.000đg	12 090
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12

*** Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026.**

TT	Tên hạng mục đầu tư	Đơn vị	Năm 2026
1	Dự án đầu tư 04 máy dệt	Tr.đ	4 264
2	Dự án đầu tư 02 máy đan lưới	Tr.đ	1 040
Tổng cộng			5 304

*** Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2026.**

STT	LĐ KH 2026	LĐ 31/12/2025	Dự kiến giảm năm 2026	LĐ KH 2026	LĐ cần tuyển dụng	Thời gian tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng
1	LĐ C.nghệ	94		125	31	Theo nhu cầu sản xuất tại từng thời điểm	Tuyển mới
2	LĐ phục vụ, phụ trợ	19		19	0		
3	LĐ quản lý	24		28	4	Theo nhu cầu tại thời điểm	Tuyển mới
Tổng cộng		137		172	35		

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

8/ Thông qua tờ trình về việc chấp thuận các hợp đồng, giao dịch của Công ty với những đối tượng có lợi ích liên quan theo quy định tại Điều 167 - Luật Doanh nghiệp.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua và đồng ý để Giám đốc thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp hàng hóa với Người liên quan theo điều 167 luật Doanh nghiệp số 59/2020. (Có danh sách chi tiết kèm theo)

Có 32 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 505 572 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

(Ghi chú: có 01 cổ đông có quyền lợi liên quan là ông Nguyễn Văn Dũng người đại diện của Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV-CTCP không được biểu quyết thông qua nội dung này)

9/ Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

10/ Thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua miễn nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 cụ thể:

***/ Thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông Nguyễn Văn Dũng (Đại diện pháp nhân)
2. Ông Phạm Đức Trung (Đại diện thể nhân)

***/ Thành viên Ban kiểm soát:**

1. Ông Nguyễn Đình Huy (Đại diện thể nhân)

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

11/ Thông qua danh sách ứng viên để bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030.

Chủ toạ đại hội trình bày đề án nhân sự và đại hội thống nhất thông qua danh sách để đưa ra bầu cử bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025-2030 cụ thể như sau:

- Thành viên Hội đồng quản trị gồm:

1. Ông Phạm Đức Trung - Phó Giám đốc - Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI(Thông tin ứng viên kèm theo)

2. Ông Vương Khắc Tuấn - Phó Giám đốc - Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI(Thông tin ứng viên kèm theo)

- Thành viên Ban kiểm soát gồm:

1. Bà Nguyễn Thị Hằng - Phó trưởng phòng Kế hoạch vật tư thị trường - Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị - VVMI(Thông tin ứng viên kèm theo)

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

IV/ Đại hội tiến hành bầu cử.

1/ Đại hội biểu quyết thông qua Quy chế bầu cử bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS Công ty nhiệm kỳ 2025-2030

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

2/ Đại hội tiến hành bầu cử với kết quả cụ thể như sau:

a/ Danh sách trúng cử thành viên HĐQT công ty.

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Phạm Đức Trung	33= 1 497 172 CP	65,49
2	Vương Khắc Tuấn	33= 788 986 CP	34,51

b/ Danh sách trúng cử thành viên ban Kiểm soát công ty.

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ PHIẾU BẦU	TỶ LỆ %
1	Nguyễn Thị Hằng	31= 1 139 745 CP	99,71

V/ Thông qua nghị quyết.

Đại hội đã nghe và thông qua toàn văn Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

VI/ Biểu quyết thông qua biên bản Đại hội.

Đại hội đã nghe và thông qua toàn văn Biên bản đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026.

Có 33 cổ đông biểu quyết với tổng số cổ phần là 1 143 079 cổ phần có quyền biểu quyết tại Đại hội, đạt tỷ lệ 100%.

Đại hội kết thúc lúc 12 giờ 50 phút ngày 01 tháng 4 năm 2026./.

THƯ KÝ ĐẠI HỘI



Lê Thị Kim Chi

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Dũng

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI

(Kèm theo Biên bản đại hội số: **0074**/BB-ĐHĐCĐ ngày **01/11/2026**)

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
A		B	C	1	2	3=1+2	4
	A	Cổ đông pháp nhân		637 507		637 507	
	I	Tổng công ty CN mỏ Việt bắc TKV-CTCP	1	637 507		637 507	
1	1	Nguyễn Văn Dũng		637 507		637 507	
	B	Cổ đông thể nhân		425 748	79 824	505 572	
	II	Phòng TCHC		260 789	29 074	289 863	
2	1	Phạm Đức Khiêm	32	257 455		257 455	
3	2	Trần Văn Bảy	14	1 667		1 667	
4	3	Nguyễn Quốc Tú			16 499	16 499	
5	4	Vũ Thị Thu Giang			12 575	12 575	
6	5	Lê Thị Kim Chi	153	1 667		1 667	
	III	Phòng Kế toán TKTC		7 917		7 917	
7	1	Bùi Phương Anh	174	7 917		7 917	
	IV	Phòng KH-VT-TT		43 583	22 959	66 542	
8	1	Trịnh Văn Toàn	89	4 042	3 625	7 667	
9	2	Phạm Đức Trung	34	13 125		13 125	
10	3	Trịnh Minh Phương	152	333		333	
11	4	Phạm Đức Nghĩa	120	26 083	19 334	45 417	
	V	Phòng Kinh doanh I		12 167	667	12 834	
12	1	Nguyễn Trọng Đức	24	12 167	667	12 834	
	VI	Phòng Kỹ thuật CĐT		7 583	1 000	8 583	
13	1	Ngô Thị Hồng Hạnh			1 000	1 000	
14	2	Đỗ Xuân Mão	43	2 333		2 333	
15	3	Nguyễn Hải Hùng	78	1 667		1 667	
16	4	Phạm Xuân Chiến	162	3 583		3 583	
	VII	Xưởng Lưới Thép		13 916	15 874	29 790	
17	1	Tô Toàn Thắng	123	9 958	333	10 291	
18	2	Nguyễn Thị Hằng	39	3 625		3 625	
19	3	Hoàng Văn Kiên	131	333	15 541	15 874	

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
	VIII	Xưởng Bao bì		12 917		12 917	
20	1	Trần Văn Thắng	175	7 917		7 917	
21	2	Đỗ Thị Thanh Vân	141	2 000		2 000	
22	3	Đặng Thị Ngọc Hoa	145	1 333		1 333	
23	4	Ma Thị Tuyên	173	1 667		1 667	
	IX	Phòng Kinh doanh II		1 667		1 667	
24	1	Phạm Thị Yến	90	1 667		1 667	
	X	Cổ đông khác		65 209	10 250	75 459	
25	1	Phạm Thị Bình	102	12 708		12 708	
26	2	Lưu Ngọc Dũng	71	10 750		10 750	
27	3	Bùi Xuân An	58	13 083		13 083	
28	4	Nguyễn Thị Lý	20	1 917		1 917	
29	5	Lê Thị Thanh	26	1 667	3 292	4 959	
30	6	Phạm Thị Hường	60	16 833	6 958	23 791	
31	7	Nguyễn Thị Ánh	96	3 292		3 292	
32	8	Lê Thị Nhiều	94	1 667		1 667	
33	9	Nguyễn Thị Lý	76	3 292		3 292	
		Tổng cộng I+II = 33		1 063 255	79 824	1 143 079	

Hà Nội, Ngày 01 tháng 4 năm 2026

THƯ KÝ

CHỦ TOẠ ĐẠI HỘI



Nguyễn Văn Dũng


Lê Thị Kim Chi

BẢNG TÓM TẮT 3 CÔNG TY KIỂM TOÁN

(Kèm theo Biên bản số 007/BB-ĐHĐCĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026)

Trong nhiều năm từ 2000 - 2025 Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính năm Công ty chọn hoặc chào thầu đều có 3 Công ty thường xuyên tham gia và thường hoán đổi khi đã thực hiện liên 2 năm.

1. Công ty TNHH Kiểm toán BDO

BDO quốc tế là công ty dịch vụ kiểm toán chuyên nghiệp lớn thứ năm trên toàn cầu và là một trong những công ty kiểm toán quốc tế có mạng lưới phát triển nhanh nhất thế giới, trong đó:

- Gần 88.120 chủ phần hùn và nhân viên chuyên nghiệp;
- 1.809 văn phòng hoạt động tại 167 quốc gia;
- Doanh thu trên toàn thế giới vượt 9,6 tỷ đô la Mỹ vào năm 2019.

Mạng lưới BDO quốc tế chia sẻ một văn hóa và niềm đam mê chung về các chủ đề:

- Nhân viên chất lượng: Tập trung đầu tư và tuyển dụng những người giỏi nhất, đồng thời đặc biệt chú trọng vào các mối quan hệ cá nhân bền chặt trong toàn bộ mạng lưới công ty.
- Dịch vụ chất lượng: Cung cấp dịch vụ chất lượng không chỉ dựa trên chuyên môn cao về nghề nghiệp mà còn dựa trên sự nhạy bén trong kinh doanh, nhận thức thương mại và tri thức bản địa.

Một điểm đáng chú ý của mạng lưới BDO là niềm tin của tập đoàn rằng mối quan hệ trong công việc giữa con người là yếu tố then chốt.

BDO đã có mặt tại Việt Nam từ năm 2000 với văn phòng tại Hà Nội và Thành phố Hồ Chí Minh với đội ngũ nhân viên chuyên nghiệp.

BDO Việt Nam, là một phần của mạng lưới BDO quốc tế, áp dụng các thông lệ toàn cầu theo chuẩn mực quốc tế. Có 24 năm hoạt động trong lĩnh vực Kiểm toán với đội ngũ (145 người trong đó số Kiểm toán viên đăng ký hành nghề: 21 người, Kiểm toán viên có chứng chỉ: 31 người) thực hiện dịch vụ Kiểm toán, dịch vụ Thẩm định giá, Dịch vụ tư vấn thuế.

Tham gia kiểm toán các Tập đoàn, Tổng Công ty, các Doanh nghiệp lớn trong nền Kinh tế tại Việt Nam.

2. Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế(IAV)

Công ty TNHH Kiểm toán và Định giá Quốc Tế(IAV) là doanh nghiệp được Bộ Tài chính Việt Nam chấp thuận hoạt động trong lĩnh vực tư vấn tài chính kế toán, kiểm toán và thẩm định giá. Đặc biệt, IAV là một trong 28 đơn vị được Bộ Tài chính và Ủy ban Chứng khoán Nhà nước chấp thuận là đơn vị kiểm toán các đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán năm 2026 theo quyết định số 902/QĐ-UBCK.

IAV là đơn vị thuộc Top 10 công ty kiểm toán độc lập có số lượng kiểm toán viên tại Việt Nam, IAV quy tụ hơn 100 nhân sự chuyên môn cao, bao gồm 36 Kiểm toán viên Quốc gia thực hiện các dịch vụ kiểm toán, thẩm định giá, tư vấn thuế chuyên sâu. Với kinh nghiệm phục vụ đa dạng các tổ chức trên toàn quốc, IAV tự tin là đối tác chiến lược tin cậy cho sự phát triển bền vững của quý vị.

Chất lượng dịch vụ của IAV luôn được khách hàng, cơ quan quản lý Nhà nước đánh giá cao. Kết quả công tác tư vấn có thể đưa ra những gợi ý giúp đơn vị hoàn

thiện hệ thống kế toán, hệ thống kiểm soát nội bộ, tăng cường công tác quản lý kinh tế, tài chính có hiệu quả.

3. Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY

Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY - thành viên Hãng UHY International, là một trong những Công ty chuyên ngành tốt nhất cung cấp dịch vụ kiểm toán, tư vấn định giá, tư vấn tài chính, đào tạo và các dịch vụ chuyên nghiệp khác. Hơn thế nữa, Quý Công ty sẽ thấy UHY LTD là một Công ty tư vấn chuyên nghiệp cho hợp tác lâu dài, đóng góp cho sự phát triển và thành công lâu dài của Quý Công ty.

UHY là thành viên đầy đủ và đại diện duy nhất của UHY International - Hãng kiểm toán và định giá hàng đầu thế giới, là Công ty kiểm toán và định giá hàng đầu trong nhóm Top 10 công ty kiểm toán, định giá và tư vấn tài chính độc lập tại Việt Nam được các tổ chức Quốc tế, Cơ quan thẩm định tín nhiệm doanh nghiệp, Bộ Tài chính, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước... đánh giá, xác nhận.

Là Công ty kiểm toán đầu tiên và duy nhất tại Việt Nam đạt tiêu chuẩn Quản lý chất lượng dịch vụ ISO 9001 về cung cấp các dịch vụ chuyên nghiệp về Kiểm toán, kế toán, tài chính, thuế, xác định giá trị doanh nghiệp, thẩm định giá và đào tạo bởi BRITISH CERTIFICATIONS INC.

Là một trong những tổ chức đầu tiên được chấp thuận là Tổ chức kiểm toán độc lập cho các tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán tại Việt Nam từ năm 2006 đến nay.

Là Công ty kiểm toán được Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á chấp thuận được cung cấp dịch vụ chuyên ngành cho các dự án, tổ chức có sử dụng nguồn vốn từ các tổ chức quốc tế tài trợ (như WB, ADB, UNDP, DANIDA, GTZ...).

Là Công ty kiểm toán được chứng nhận Top thương hiệu hàng đầu năm 2014 của - Liên hiệp khoa học kinh tế Việt Nam - Global GTA và Intercomfomity cấp.

Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện thực hiện công tác xác định giá trị doanh nghiệp và tư vấn cổ phần hóa từ năm 2004 đến nay.

Là một trong những tổ chức đầu tiên có đủ điều kiện hành nghề Thẩm định giá từ khi Luật giá năm 2012 ra đời đến nay.

Là Công ty kiểm toán đầu tiên tại Việt Nam được công nhận là tổ chức đào tạo chính thức của ICAEW (Viện Kế toán công chứng Anh và xứ Wales).

Là Công ty có đầy đủ các điều kiện kinh doanh cung cấp các dịch vụ kiểm toán, kế toán, tư vấn, thẩm định giá, xác định giá trị doanh nghiệp... theo quy định của Bộ Tài chính.

Tại Việt Nam, UHY được cấp giấy phép hoạt động từ năm 2001, hơn 20 năm phát triển liên tục, UHY đã khẳng định được vị thế hàng đầu trong lĩnh vực kiểm toán, định giá, thẩm định giá, đào tạo và tư vấn tài chính, cam kết cho mục tiêu phát triển lâu dài của các khách hàng (nhiều khách hàng lựa chọn dịch vụ của UHY từ năm 2001 và vẫn đang tiếp tục sử dụng dịch vụ của chúng tôi).

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG DỰ ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026

Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI

**BIỂU QUYẾT THÔNG QUA NỘI DUNG CHẤP THUẬN CÁC HĐ, GIAO DỊCH VỚI NLQ THEO
ĐIỀU 167 LUẬT DOANH NGHIỆP**

(Kèm theo Biên bản đại hội số: . 0 0 7 4 /BB-ĐHĐCĐ ngày 01 / 4/2026)

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
A		B	C	1	2	3=1+2	4
	A	Cổ đông thể nhân		425 748	79 824	505 572	
	I	Phòng TCHC		260 789	29 074	289 863	
1	1	Phạm Đức Khiêm	32	257 455		257 455	
2	2	Trần Văn Bảy	14	1 667		1 667	
3	3	Nguyễn Quốc Tú			16 499	16 499	
4	4	Vũ Thị Thu Giang			12 575	12 575	
5	5	Lê Thị Kim Chi	153	1 667		1 667	
	II	Phòng Kế toán TKTC		7 917		7 917	
6	1	Bùi Phương Anh	174	7 917		7 917	
	III	Phòng KH-VT-TT		43 583	22 959	66 542	
7	1	Trịnh Văn Toàn	89	4 042	3 625	7 667	
8	2	Phạm Đức Trung	34	13 125		13 125	
9	3	Trịnh Minh Phương	152	333		333	
10	4	Phạm Đức Nghĩa	120	26 083	19 334	45 417	
	IV	Phòng Kinh doanh I		12 167	667	12 834	
11	1	Nguyễn Trọng Đức	24	12 167	667	12 834	
	V	Phòng Kỹ thuật CDAT		7 583	1 000	8 583	
12	1	Ngô Thị Hồng Hạnh			1 000	1 000	
13	2	Đỗ Xuân Mão	43	2 333		2 333	
14	3	Nguyễn Hải Hùng	78	1 667		1 667	
15	4	Phạm Xuân Chiến	162	3 583		3 583	
	VI	Xưởng Lưới Thép		13 916	15 874	29 790	
16	1	Tô Toàn Thắng	123	9 958	333	10 291	
17	2	Nguyễn Thị Hằng	39	3 625		3 625	
18	3	Hoàng Văn Kiên	131	333	15 541	15 874	
	VII	Xưởng Bao bì		12 917		12 917	

STT		Họ và tên cổ đông/Người được ủy quyền	Mã số cổ đông	Số cổ phần			Ghi chú
TS	TT			Sở hữu	Đại diện	Tổng số	
19	1	Trần Văn Thắng	175	7 917		7 917	
20	2	Đỗ Thị Thanh Vân	141	2 000		2 000	
21	4	Đặng Thị Ngọc Hoa	145	1 333		1 333	
22	5	Ma Thị Tuyên	173	1 667		1 667	
	VIII	Phòng Kinh doanh II		1 667		1 667	
23	1	Phạm Thị Yến	90	1 667		1 667	
	IX	Cổ đông khác		65 209	10 250	75 459	
24	1	Phạm Thị Bình	102	12 708		12 708	
25	2	Lưu Ngọc Dũng	71	10 750		10 750	
26	3	Bùi Xuân An	58	13 083		13 083	
27	4	Nguyễn Thị Lý	20	1 917		1 917	
28	5	Lê Thị Thanh	26	1 667	3 292	4 959	
29	7	Phạm Thị Hương	60	16 833	6 958	23 791	
30	8	Nguyễn Thị Ánh	96	3 292		3 292	
31	9	Lê Thị Nhiều	94	1 667		1 667	
32	10	Nguyễn Thị Lý	76	3 292		3 292	
		Tổng cộng I+II = 36		425 748	79 824	505 572	

Hà Nội, Ngày 01 tháng 4 năm 2026

THƯ KÝ



Nguyễn Văn Dũng

Lê Thị Kim Chi

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG CÓ LỢI LÍCH LIÊN QUAN DỰ KIẾN SẼ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH TRONG NĂM 2026

(Kèm theo Biên bản số . 0 0 7 4 /BB-DHĐCĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026)

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
I	Công ty dự kiến ký hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất			
1	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Dương Huy - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Tổ 5, khu phố Trần Hưng Đạo, Phường Cẩm Thạch - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán Lưới thép, vật tư hàng hóa (dự kiến giá trị là 110 tỷ đồng)
2	Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Phường Mông Dương - Thành Phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa (dự kiến giá trị là 30 tỷ đồng)
3	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Đắc Nông - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Thôn 11, xã Nhân Cơ, Huyện Đăk R'Láp, Tỉnh Đăk Nông	Hợp đồng bán vỏ bao Alumini (dự kiến giá trị là 30 tỷ đồng)
4	Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm Cây Bòng, Xã La Hiên, Huyện Võ Nhai, Tỉnh Thái Nguyên	Hợp đồng bán vỏ bao xi măng (dự kiến giá trị là 35 tỷ đồng)
5	Công ty cổ phần xi măng Tân Quang VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm 5, Xã Trảng Đà, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Hợp đồng bán vỏ bao xi măng (dự kiến giá trị là 35 tỷ đồng)
6	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Mạo Khê - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Khu Dân Cư, Phường Mạo Khê, Thành phố Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép (dự kiến giá trị là 26 tỷ đồng)

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
7	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Thống Nhất - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 1 Đường Lê Thanh Nghị - Phường Cẩm Đông - Thành Phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa (dự kiến giá trị là 36 tỷ đồng)
II Giao dịch với các doanh nghiệp và người có liên quan				
1	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Hạ Long - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Khu Diêm Thủy, P. Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán vật tư hàng hóa
2	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Quang Hanh - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 302 đường Trần Phú, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép
3	Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 1, Phố Tân Lập, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép
4	Công ty cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 969 - đường Bạch Đằng - Phường Quang Trung - Thành phố Uông Bí - Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa
5	Công ty cổ phần xi măng Quán Triều - VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xã An Khánh - Huyện Đại Từ - Tỉnh Thái Nguyên	Hợp đồng bán vỏ bao Alumin
6	Công ty cổ phần than Núi Béo - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 799 - Lê Thánh Tông - Phường Bạch Đằng - thành phố Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa
7	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Hòn Gai - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 169 Đường Lê Thánh Tông Phường Hồng Gai Thành phố Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
8	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Khe Chàm - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Khu 6, Phường Móng Dương, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa
9	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công Ty Xây lắp mỏ-TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 804, Khu 7B, Phường Cẩm Phú, Thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh	Hợp đồng bán gông, thanh giằng
10	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công Ty than Nam Mầu-TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 1A, Đường Trần Phú, Phường Uông Bí, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Hợp đồng bán lưới thép
11	Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTPC	Cổ đông lớn	Số 1 Phan Đình Giót - Phường Liệt - Thanh Xuân - Hà Nội	Hợp đồng thuê tài sản
12	Trường cao đẳng than khoáng sản Việt Nam	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 8 Chu Văn An - P Hồng Hải - TP Hạ Long - Quảng Ninh	Hợp đồng bồi dưỡng, ôn luyện, thi nâng bậc
13	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm 2 Xã Cù Vân- Huyện Đại Từ- Tỉnh Thái Nguyên	Hợp đồng dịch vụ sửa chữa
14	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên - VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 2, đường Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Dịch vụ ăn uống, du lịch
15	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - trường quản trị kinh doanh - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 25 Ngõ 46, Phố An Hòa, Phường	Dịch vụ đào tạo

Chữ

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
16	Công ty Than Núi Hồng - VVMI - Chi nhánh tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm Cây Thị, Xã Phú Xuyên, Tỉnh	Dịch vụ ăn uống, du lịch
17	Viện cơ khí năng lượng và mỏ - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, Hà Nội	Dịch vụ kiểm nghiệm
18	Và các đơn vị khác trong tập đoàn công nghiệp than- khoáng sản Việt Nam và trong Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP	Người có liên quan của cổ đông lớn		

Số 0 0 7 3 /NQ-ĐHĐCĐ

Hà nội, ngày 01 tháng 4 năm 2026

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2026
CÔNG TY CỔ PHẦN SẢN XUẤT VÀ KINH DOANH
VẬT TƯ THIẾT BỊ - VVMI

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị-VVMI(sửa đổi) được Đại hội cổ đông thông qua ngày 16 tháng 4 năm 2021;

QUYẾT NGHỊ

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 biểu quyết thông qua các nội dung sau:

Điều 1: Đại hội biểu quyết thông qua các báo cáo, các tờ trình cụ thể như sau:

1.1. Thông qua báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2025 và định hướng hoạt động năm 2026;

1.2. Thông qua báo cáo kết quả sản xuất kinh doanh năm 2025 với một số chỉ tiêu chính như sau;

a) Thực hiện các chỉ tiêu chủ yếu năm 2025.

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2025		Tỷ lệ % so với NQ
			NQ	Thực hiện	
I	Chỉ tiêu hiện vật tiêu thụ				
1	Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	12 880 000	14 769 500	115
2	Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	Kg	2 821 000	3 831 718	136
+	Sản lượng quy đổi	M2	1 550 000	2 189 014	141
II	Tổng doanh thu	Tr.đ	299 266	353 988	118
1	Doanh thu sản xuất	Tr.đ	213 112	217 419	102
2	Doanh thu kinh doanh	Tr.đ	84 108	132 655	158
3	Doanh thu khác	Tr.đ	2 046	3 914	191
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	2 600	4 047	156
IV	Sửa chữa thường xuyên TSCĐ	Tr.đ	1 295	344	27
V	Đầu tư TSCĐ	Tr.đ	12 630	1 715	14
1	Dự án đầu tư xây dựng hệ thống PCCC	Tr.đ	9 600	0	0
2	Dự án đầu tư xe tải 15 tấn	Tr.đ	2 280	1 715	75
3	Dự án ĐTXD hệ thống xử lý nước thải	Tr.đ	750	0	0
VI	Nộp NSNN		2 779	5 326	192
VII	Lao động và thu nhập				
1	Lao động bình quân năm	Người	144	130	90
2	Tiền lương bình quân 1CNV	Tr đg/ng/thg	10,5	17,03	162

1.3. Thông qua báo cáo giám sát năm 2025 và phương hướng hoạt động năm 2026 của Ban kiểm soát Công ty;

1.4. Thông qua báo cáo tài chính năm 2025 với một số chỉ tiêu chủ yếu sau.

STT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số tiền
1	Doanh thu năm 2025	Đồng	353 988 322 055
2	Lợi nhuận trước thuế	”	4 046 689 469
3	Các khoản không được trừ khi xác định thuế TNDN	”	219 130 000
4	Tổng lợi nhuận tính thuế	”	4 265 819 469
5	Nộp thuế TNDN	”	856 315 894
6	Lợi nhuận sau thuế	”	3 190 373 575
7	Lợi nhuận phân phối	”	3 190 373 575

1.5. Thông qua phân phối lợi nhuận năm 2025:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính: đồng
Lợi nhuận trước thuế	4 046 689 469
Nộp thuế thu nhập doanh nghiệp	856 315 894
Lợi nhuận sau thuế	3 190 373 575
Phân phối lợi nhuận	
- Chi trả cổ tức(16%)	2 000 000 000
- Lợi nhuận còn để trích lập các quỹ	1 190 373 575
+ Quỹ khen thưởng	294 247 972
+ Quỹ phúc lợi	686 578 603
+ Quỹ thưởng viên chức quản lý	209 547 000

1.6. Thông qua phương án vay vốn phục vụ sản xuất kinh doanh năm 2026 và đồng ý để Giám đốc công ty ký kết các giấy tờ vay vốn và hồ sơ liên quan tại Ngân hàng Thương mại cổ phần Công thương Việt Nam (Vietinbank) - Chi nhánh Đông Anh như sau:

* Mục đích vay: - Vay ngắn hạn + bảo lãnh, LC + Trung dài hạn: 70 tỷ đồng

Thời gian duy trì hạn mức: 01 năm kể từ ngày Ngân hàng ký hợp đồng tín dụng.

Hình thức đảm bảo: Tín chấp

1.7. Thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư, kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2026;

a/ Kế hoạch sản xuất kinh doanh với một số chỉ tiêu chính sau:

TT	Chỉ tiêu chủ yếu	Đơn vị	Năm 2026
I	Hiện vật chủ yếu		
1	SX, Tiêu thụ vỏ bao xi măng KPK	Vỏ	15 000 000
2	SX, Tiêu thụ lưới thép lót nóc lò	Kg	3 760 000
3	Lao động bình quân	Người	172
II	Chỉ tiêu tài chính		
1	Tổng doanh thu thuần	Tr.đg	348 609
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đg	3 530
3	Thuế TNDN	Tr.đg	706
4	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đg	2 824
5	Nộp NSNN (Số phải nộp)	Tr.đg	3 275
6	Lương BQ/người/tháng	1.000đg	12 090
7	Tỷ lệ trả cổ tức	%	12

b/ Kế hoạch đầu tư xây dựng năm 2026.

TT	Tên hạng mục đầu tư	Đơn vị	Năm 2026
1	Dự án đầu tư 04 máy dệt	Tr.đ	4 264
2	Dự án đầu tư 02 máy đan lưới	Tr.đ	1 040
Tổng cộng			5 304

c/ Kế hoạch tuyển dụng lao động năm 2026.

STT	LĐ KH 2026	LĐ 31/12/2025	Dự kiến giảm năm 2026	LĐ KH 2026	LĐ cần tuyển dụng	Thời gian tuyển dụng	Hình thức tuyển dụng
1	LĐ C.nghệ	94		125	31	Theo nhu cầu sản xuất tại từng thời điểm	Tuyển mới
2	LĐ phục vụ, phụ trợ	19		19	0		
3	LĐ quản lý	24		28	4	Theo nhu cầu tại thời điểm	Tuyển mới
Tổng cộng		137		172	35		

Trên cơ sở các chỉ tiêu kế hoạch năm 2026 đã thông qua, giao cho Hội đồng quản trị triển khai xây dựng kế hoạch chi tiết đảm bảo phù hợp với tình hình thực tế của Công ty trong năm 2026 và các năm tiếp theo mà không làm giảm lợi nhuận theo như nghị quyết ĐHĐCĐ đã thông qua.

1.8. Thông qua quyết toán thù lao cho thành viên HĐQT và BKS năm 2025. Phương án chi trả thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2026 như sau:

a/ Tổng giá trị quyết toán thù lao thành viên HĐQT, BKS năm 2025 là:

STT	Họ và tên	Chức vụ	Thù lao	Ghi chú
1	Nguyễn Văn Dũng	CT HĐQT	62 208 000	
2	Phạm Đức Khiêm	TV HĐQT	54 432 000	
3	Ngô Minh Vinh	TV HĐQT	16 254 000	
4	Phạm Đức Trung	TV HĐQT	38 178 000	
5	Trần Thu Hương	Trưởng BKS	57 312 000	
6	Phạm Thị Thúy Nga	TV BKS	54 432 000	
7	Tô Toàn Thắng	TV BKS	16 254 000	
8	Nguyễn Đình Huy	TV BKS	38 178 000	
Tổng cộng			337 248 000	

(Ba trăm ba mươi bảy triệu hai trăm bốn mươi tám nghìn đồng chẵn)

b/ Phương án chi trả thù lao hàng tháng cho các thành viên HĐQT, BKS năm 2026 như sau:

STT	Chức danh	Mức thù lao hàng tháng
1	Chủ tịch HĐQT	4 320 000 đồng
2	Ủy viên HĐQT	3 780 000 đồng
3	Trưởng Ban kiểm soát	3 980 000 đồng
4	Ủy viên Ban KS	3 780 000 đồng

Đây là mức tối thiểu, trong năm căn cứ kết quả sản xuất kinh doanh nếu tiền lương của các Người quản lý công ty (NQL) được quyết toán tăng thì mức chi trả thù lao sẽ tăng tương ứng, nhưng mức chi tối đa không quá 20% mức tiền lương của NQL.

1.9. Thông qua tờ trình ủy quyền cho HĐQT lựa chọn một công ty Kiểm toán độc lập để kiểm toán Báo cáo Tài chính của Công ty cổ phần sản xuất và kinh doanh vật tư thiết bị- VVMI năm 2026.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua đề HĐQT đứng ra lựa chọn một công ty kiểm toán độc lập trong ba đơn vị dưới đây thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026 của Công ty.

- Công ty TNHH Kiểm toán BDO
- Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Quốc tế (IAV)
- Công ty TNHH Kiểm toán và tư vấn UHY

1.10. Thông qua tờ trình đồng ý để Giám đốc thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp hàng hóa với Người liên quan theo Điều 167 luật Doanh nghiệp số 59/2020.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua đồng ý để Giám đốc thực hiện ký kết các hợp đồng cung cấp hàng hóa với Người liên quan theo Điều 167 luật doanh nghiệp số 59/2020 (Có danh sách kèm theo)

1.11. Thông qua tờ trình sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Đại hội đồng cổ đông thống nhất thông qua nội dung sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty. (Điều lệ sửa đổi chi tiết kèm theo)

1.12: Thông qua miễn nhiệm thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030. Danh sách cụ thể như sau.

***/ Thành viên Hội đồng quản trị:**

1. Ông Nguyễn Văn Dũng (Đại diện pháp nhân)
2. Ông Phạm Đức Trung (Đại diện thể nhân)

***/ Thành viên Ban kiểm soát:**

1. Ông Nguyễn Đình Huy (Đại diện thể nhân)

1.13: Thông qua kết quả bầu bổ sung thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2025-2030. Danh sách cụ thể như sau.

*** Thành viên Hội đồng quản trị gồm:**

1. Ông Phạm Đức Trung
2. Ông Vương Khắc Tuấn

*** Thành viên Ban kiểm soát gồm:**

1. Bà Nguyễn Thị Hằng

Điều 2: Tổ chức thực hiện

Giao cho HĐQT thay mặt cho Đại hội đồng cổ đông tổ chức thực hiện Nghị quyết này, đồng thời HĐQT có trách nhiệm công bố thông tin đến Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội, Ủy ban chứng khoán nhà nước trong thời hạn 24h và đăng tải lên Website: <http://www.vttbviethac-vvmi.com.vn>; quý cổ đông vui lòng download tại địa chỉ này.

Nơi nhận:

- Thành viên HĐQT, Ban Kiểm soát;
- Công bố TT trên Website Cty;
- Sở GDCKHN, UBCK Nhà nước;
- Lưu VT, Hồ sơ ĐH (Ch)



CHỦ TỌA ĐẠI HỘI

Nguyễn Văn Dũng

DANH SÁCH ĐỐI TƯỢNG CÓ LỢI LÍCH LIÊN QUAN DỰ KIẾN SẼ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG GIAO DỊCH TRONG NĂM 2026

(Kèm theo Nghị quyết số 0073 /NQ-ĐHĐCĐ ngày 01 tháng 4 năm 2026)

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
I	Công ty dự kiến ký hợp đồng có giá trị lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản của Công ty được ghi trong báo cáo tài chính đã được kiểm toán gần nhất			
1	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Dương Huy - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Tổ 5, khu phố Trần Hưng Đạo, Phường Cẩm Thạch - Thành phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán Lưới thép, vật tư hàng hóa (dự kiến giá trị là 110 tỷ đồng)
2	Công ty CP than Mông Dương - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Phường Mông Dương - Thành Phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa (dự kiến giá trị là 30 tỷ đồng)
3	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Đắc Nông - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Thôn 11, xã Nhân Cơ, Huyện Đắc RLấp, Tỉnh Đắc Nông	Hợp đồng bán vỏ bao Alumini (dự kiến giá trị là 30 tỷ đồng)
4	Công ty cổ phần xi măng La Hiên VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm Cây Bòng, Xã La Hiên, Huyện Võ Nhai, Tỉnh Thái Nguyên	Hợp đồng bán vỏ bao xi măng (dự kiến giá trị là 35 tỷ đồng)
5	Công ty cổ phần xi măng Tân Quang VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm 5, Xã Tràng Đà, Thành phố Tuyên Quang, tỉnh Tuyên Quang	Hợp đồng bán vỏ bao xi măng (dự kiến giá trị là 35 tỷ đồng)
6	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Mạo Khê - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Khu Dân Chủ, Phường Mạo Khê, Thành phố Đông Triều, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép (dự kiến giá trị là 26 tỷ đồng)

20

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
7	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Thống Nhất - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 1 Đường Lê Thanh Nghị - Phường Cẩm Đông - Thành Phố Cẩm Phả - Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa (dự kiến giá trị là 36 tỷ đồng)
II	Giao dịch với các doanh nghiệp và người có liên quan			
1	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Hạ Long - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Khu Diêm Thủy, P. Cẩm Đông, TP Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán vật tư hàng hóa
2	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Quang Hanh - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 302 đường Trần Phú, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép
3	Công ty cổ phần than Hà Lâm - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 1, Phố Tân Lập, phường Hà Lâm, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép
4	Công ty cổ phần than Vàng Danh - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 969 - đường Bạch Đằng - Phường Quang Trung - Thành phố Uông Bí - Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa
5	Công ty cổ phần xi măng Quán Triều - VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xã An Khánh - Huyện Đại Từ - Tỉnh Thái Nguyên	Hợp đồng bán vỏ bao Alumin
6	Công ty cổ phần than Núi Béo - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 799 - Lê Thánh Tông - Phường Bạch Đằng - thành phố Hạ Long - tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa
7	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Hòn Gai - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 169 Đường Lê Thánh Tông Phường Hồng Gai Thành phố Hạ Long Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
8	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Khe Châm - TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Khu 6, Phường Mông Dương, Thành phố Cẩm Phả, Tỉnh Quảng Ninh	Hợp đồng bán lưới thép, vật tư hàng hóa
9	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty Xây lắp mỏ-TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 804, Khu 7B, Phường Cẩm Phú, Thành phố Cẩm Phả, Quảng Ninh	Hợp đồng bán gông, thanh giằng
10	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - Công ty than Nam Mẫu-TKV	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 1A, Đường Trần Phú, Phường Ưông Bí, Tỉnh Quảng Ninh, Việt Nam	Hợp đồng bán lưới thép
11	Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTP	Cổ đông lớn	Số 1 Phan Đình Giót - Phương Liệt - Thanh Xuân - Hà Nội	Hợp đồng thuê tài sản
12	Trường cao đẳng than khoáng sản Việt Nam	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 8 Chu Văn An - P Hồng Hải - TP Hạ Long - Quảng Ninh	Hợp đồng bồi dưỡng, ôn luyện, thi nâng bậc
13	Công ty CP cơ khí mỏ Việt Bắc VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm 2 Xã Cù Vân- Huyện Đại Từ- Tỉnh Thái Nguyên	Hợp đồng dịch vụ sửa chữa
14	Công ty cổ phần khách sạn Thái Nguyên - VVMI	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 2, đường Hoàng Văn Thụ, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Dịch vụ ăn uống, du lịch
15	Chi nhánh tập đoàn công nghiệp than khoáng sản Việt Nam - trường quản trị kinh doanh - Vinacomin	Người có liên quan của cổ đông lớn	Số 25 Ngõ 46, Phố An Hòa, Phường	Dịch vụ đào tạo

du

STT	Tên doanh nghiệp/Người có liên quan	Mối quan hệ	Địa chỉ	Lĩnh vực giao kết
16	Công ty Than Núi Hồng - VVMI - Chi nhánh tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP	Người có liên quan của cổ đông lớn	Xóm Cây Thi, Xã Phú Xuyên, Tỉnh	Dịch vụ ăn uống, du lịch
17	Viện cơ khí năng lượng và mỏ - Vinacomim	Người có liên quan của cổ đông lớn	số 565 đường Nguyễn Trãi, phường Thanh Liệt, Hà Nội	Dịch vụ kiểm nghiệm
18	Và các đơn vị khác trong tập đoàn công nghiệp than- khoáng sản Việt Nam và trong Tổng công ty công nghiệp mỏ Việt Bắc TKV - CTCP	Người có liên quan của cổ đông lớn		

